CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ

Mã số hồ sơ: H48.267-260504-0001

Quảng Ngãi, ngày 4 tháng 5 năm 2026

PHIẾU KIỂM SOÁT QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT HỒ SƠ

Nội dung yêu cầu giải quyết: Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài

Ngày tiếp nhận hồ sơ: 04/05/ 2026; Ngày hẹn trả kết quả: 15/06/ 2026

Cơ quan (đơn vị) giải quyết hồ sơ:.....

Cơ quan phối hợp giải quyết hồ sơ:.....

+ -

TÊN CƠ QUAN/ PHÒNG BAN	THỜI GIAN GIAO, NHẬN HỒ SƠ		Trước hạn/ đúng hạn/ quá hạn	GHI CHÚ
1. Giao: **BỘ PHẬN TNTKQ** **2. Nhận:** …….. ……	..... *giờ*..... *phút, ngày*.....*tháng*.....*năm*.....	..... *giờ*..... *phút, ngày*.....*tháng*.....*năm*.....		
	Người giao *(Ký, ghi rõ họ tên)* Lê Văn Bình	**Người nhận** *(Ký, ghi rõ họ tên)*		
1. Giao: …….. ……	..... *giờ*..... *phút, ngày* ..... *tháng* ..... *năm*			
2. Nhận: …….. ……	**Người giao** *(Ký, ghi rõ họ tên)*	**Người nhận** *(Ký, ghi rõ họ tên)*		
1. Giao: …….. ……	..... *giờ*..... *phút, ngày* ..... *tháng* ..... *năm*			
2. Nhận: …….. ……	**Người giao** *(Ký, ghi rõ họ tên)*	**Người nhận** *(Ký, ghi rõ họ tên)*		
1. Giao: …….. ……	..... *giờ*..... *phút, ngày*.....*tháng*.....*năm*.....	..... *giờ*..... *phút, ngày*.....*tháng*.....*năm*.....		
2.Nhận: **BỘ PHẬN TNTKQ**	**Người giao** *(Ký, ghi rõ họ tên)*	**Người nhận** *(Ký, ghi rõ họ tên)*		
1. Giao: **BỘ PHẬN TNTKQ** **2. Nhận:**	..... *giờ*..... *phút, ngày* ..... *tháng* ..... *năm* ..... *(Ngày, giờ nhận kết quả thực tế)*			
	Người giao *(Ký, ghi rõ họ tên)*	**Người nhận** *(Ký, ghi rõ họ tên)*		

+ -

ỦY BAN NHÂN DÂN UBND XÃ ĐĂK HÀ
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mã hồ sơ: **H48.267-260504-0001**

GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ

(Liên: Lưu tổ chức, cá nhân)

Trung tâm Phục vụ hành chính công UBND xã Đăk Hà
Tiếp nhận hồ sơ của: **ĐẶNG THỊ BỀN**
Địa chỉ: thôn Trung Thành, Xã Ngọk Bay, Tỉnh Quảng Ngãi
Địa chỉ thửa đất: Đăk La 1, Xã Đăk Hà, Tỉnh Quảng Ngãi
Số điện thoại của chủ hồ sơ: 0971070834
Số điện thoại của người được uỷ quyền: 0
Email:
Nội dung yêu cầu giải quyết: Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài
Thành phần hồ sơ:

STT	Tên giấy tờ	Loại giấy tờ	Số lượng
1	Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất	Bản chính	1
2	Mảnh trích đo bản đồ địa chính thửa đất (nếu có).	Bản chính	1
3	Chứng từ thực hiện nghĩa vụ tài chính, giấy tờ liên quan đến việc miễn, giảm nghĩa vụ tài chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất (nếu có).	Bản chính	1

Số lượng hồ sơ: (bộ)
Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là: 30 (Ngày làm việc)
Thời gian nhận hồ sơ: 10 giờ 06 phút, ngày 04 tháng 05 năm 2026
Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ: **10 giờ 06 phút, ngày 15 tháng 06 năm 2026**
Đăng ký trả kết quả tại: Trung tâm Phục vụ hành chính công UBND xã Đăk Hà
Ghi chú:
Vào sổ theo dõi, Quyển số: ....., Số thứ tự: ..... (nếu có)

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)
Đặng thị Bền

ĐẶNG THỊ BỀN

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)

Vũ Văn Bình

Ghi chú:
1. Khi nhận kết quả đề nghị tổ chức, cá nhân mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả và CCCD/CC; trường hợp đi nhận thay kết quả phải có giấy giới thiệu của đơn vị hoặc giấy ủy quyền/hợp đồng ủy quyền theo quy định pháp luật.
2. Đối với những hồ sơ có thu phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính đề nghị tổ chức, cá nhân hoàn thành trước khi nhận kết quả.
3. Số điện thoại liên hệ của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả:

4. Tra cứu tiến độ giải quyết hồ sơ thông qua các cách thức sau:

- Truy cập vào địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn
- Tra cứu thông qua ứng dụng Zalo:

+ Hành chính công tỉnh Quảng Ngãi.

+ Quét mã QR Code trên Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: UBND xã Đăk Hà (1)

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:
(Trường hợp nhiều người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản thì kê khai tên người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản đó theo Mẫu số 15a)

a) Họ và tên (2): **ĐẶNG THỊ BỀN**

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân (3): **062168004755**

c) Họ và tên (4): **HỒ THANH BÌNH**

d) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân (3): **052064013706**

e) Cùng trú tại địa chỉ (5): **Thôn Trung Thành, xã Ngọk Bay, tỉnh Quảng Ngãi**

f) Điện thoại liên hệ (nếu có): 0971070834

Hộp thư điện tử (nếu có): .....

2. Thửa đất đăng ký *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này)*: *(Trường hợp đăng ký nhiều thửa đất nông nghiệp mà không đề nghị cấp Giấy chứng nhận hoặc đề nghị cấp chung một Giấy chứng nhận cho nhiều thửa đất nông nghiệp thì không kê khai các nội dung tại Mục này mà chỉ ghi tổng số thửa và kê khai từng thửa đất theo Mẫu số 15b)*

a) Thửa đất số: **206,210** 2.2. Tờ bản đồ số: **253**

b) Địa chỉ (5): **Thôn Đăk La 1, xã Đăk Hà, tỉnh Quảng Ngãi**

c) Diện tích (6): **7773m²**; sử dụng chung: **7773m²**; sử dụng riêng: .....m².

d) Sử dụng vào mục đích(7): Trồng cây lâu năm , từ thời điểm: .....

d) Thời hạn đề nghị được sử dụng đất(8): .....

e) Nguồn gốc sử dụng đất(9): Gia đình tự khai hoang năm 1995 sử dụng ổn định tới nay.

g) Có quyền hoặc hạn chế quyền đối với thửa đất liền kề số ....., tờ bản đồ số .....,của ....., nội dung về quyền đối với thửa đất liền kề ..... (10).

3. Nhà ở, công trình xây dựng *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này)*: *(Chỉ kê khai nếu có nhu cầu đăng ký hoặc chứng nhận quyền sở hữu tài sản; Trường hợp có nhiều nhà ở, công trình xây dựng khác trên cùng 01 thửa đất thì chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng; đồng thời lập danh sách nhà ở, công trình theo Mẫu số 15c)*

a) Loại nhà ở, công trình xây dựng (11): .....

b) Diện tích xây dựng[12]: ..... m^2.

c) Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng [13]: .....m^2.

d) Sở hữu chung[14]: ..... m^2, sở hữu riêng[14]: ..... m^2.

đ) Số tầng:.....tầng; trong đó, số tầng nổi:.....tầng, số tầng hầm: .....tầng.

e) Nguồn gốc [15]: .....

g) Năm hoàn thành xây dựng[16]: .....

h) Thời hạn sở hữu đến [17]: .....

i) Cam kết về việc đủ điều kiện tồn tại nhà ở, công trình xây dựng[18]: □

4. Đề nghị của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất: *(Đánh dấu ☑ vào ô lựa chọn)*

a) Đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất □

b) Đề nghị cấp Giấy chứng nhận □

c) Đề nghị ghi nợ tiền sử dụng đất *(đối với cá nhân)* □

d) Đề nghị khác (nếu có): .....

5. Thông tin về đối tượng được miễn, giảm nghĩa vụ tài chính về đất đai (nếu có)[19]:.....

6. Những giấy tờ nộp kèm theo[20]:

(1) .....

(2) .....

(3) .....

Tôi/chúng tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày ..4... tháng..5. năm 2016

Người sử dụng đất/Người kê khai

(Ký, ghi rõ họ tên hoặc đóng dấu (nếu có))

Đặng thị Bến

Mẫu số 15a/NĐ-151

DANH SÁCH
NHỮNG NGƯỜI SỬ DỤNG CHUNG THỬA ĐẤT, SỞ HỮU CHUNG TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT
(Kèm theo Mẫu số 15)

Sử dụng chung thửa đất □; Sở hữu chung tài sản gắn liền với đất: □
(Đánh dấu vào ô lựa chọn)

Số thứ tự	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Năm sinh	Giấy tờ pháp nhân, nhân thân				Địa chỉ
			Loại giấy tờ	Số	Ngày, tháng, năm cấp	Cơ quan cấp	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	ĐẶNG THỊ BỀN	1968	CCCD	062168004755	27/12/2021	Cục CSQLHC về TTXH	Thôn Trung Thành, xã Ngọk Bay, tỉnh Quảng Ngãi
2	HỒ THANH BÌNH	1964	CCCD	052064013706	09/05/2021	Cục CSQLHC về TTXH	Thôn Trung Thành, xã Ngọk Bay, tỉnh Quảng Ngãi
3							

……, ngày……tháng……năm……
Người sử dụng đất/Người kê khai
(Ký và ghi rõ họ tên)

Đặng thị Bền

Hồ Thanh Bình

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT

Kê khai hồ sơ đất đai của từng lần phát sinh khi nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

1. Cá nhân sử dụng đất:

- Họ và tên: ĐẶNG THỊ BỀN; Năm sinh: 1968;
- CCCD số: 062168004755 Ngày cấp: 27/12/2021
- Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH
- Địa chỉ thường trú: Thôn Trung Thành, xã Ngọk Bay, tỉnh Quảng Ngãi

3. Nội dung cam kết:

- Địa chỉ thửa đất đề nghị đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại:

Thôn Đăk La 1, xã Đăk Hà, tỉnh Quảng Ngãi;

- Tờ bản đồ số: 206, 210 thửa số: 253
- Diện tích thửa đất đề nghị đăng ký cấp QSD đất: 7773m^2;
- Số lần nộp hồ sơ đăng ký quyền sử dụng đất và đã được cấp Giấy chứng nhận QSD đất đối với đất nông nghiệp:

Lần 1 □, diện tích 7773 m^2; **Lần 2** □, diện tích……m^2;

Lần 3 □, diện tích……m^2; **Lần 4** □, diện tích……m^2;

Chúng tôi xin cam kết thông tin, dữ liệu kê khai trên và mẫu đơn xin cấp quyền sử dụng đất là trung thực và đúng với qui định của pháp luật. Nếu có sai sót hoặc kê khai không đúng với thực tế, trái với qui định của nhà nước, chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và nộp đầy đủ số tiền sử dụng đất bị truy thu, phạt (nếu có)./.

Đăk Hà, ngày.....tháng..... năm 20...

NGƯỜI CAM KẾT

Đặng Thị Bền

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Về việc kiểm tra thực địa, nguồn gốc sử dụng đất, tình trạng tranh chấp đất đai, hạn mức sử dụng đất và trực tiếp sản xuất nông nghiệp của ông Hồ Thanh Bình và bà Đặng Thị Bền, địa chỉ thửa đất tại thôn Đăk La 1, xã Đăk Hà , tỉnh Quảng Ngãi

Hôm nay, vào lúc 14 giờ 00 phút, ngày 09 tháng 4 năm 2026 tại thửa đất số 206,210, tờ bản đồ 253, thuộc thôn Đăk La 1, xã Đăk Hà, tỉnh Quảng Ngãi.

I. Chúng tôi gồm có:

1. Đại diện Phòng Kinh tế xã Đăk Hà:

- Ông: Huỳnh Anh Khoa Chức vụ:Trưởng phòng.
- Ông: Hoàng Bá Thìn Chức vụ: Chuyên viên.

2. Đại diện Ban quản lý thôn Đăk La 3:

- Ông: Trịnh Văn Sướng Chức vụ: Thôn trưởng.

3. Đại diện các hộ sử dụng đất liền kề:

- Ông: Nguyễn bá Hùng, hộ liền kề.
- Bà: Đặng Thị Thu Sen, hộ liền kề.
- Bà: Phan Thị Hồng Trúc, hộ liền kề.

3. Đại diện chủ sử dụng đất:

- Ông: Hồ Thanh Bình;
- Bà: Đặng Thị Bền.

Cùng thường trú tại: Thôn Trung Thành, xã Ngọc Bay, tỉnh Quảng Ngãi.

II. Nội dung:

1. Phòng Kinh tế xã Đăk Hà phối hợp với thôn trưởng, thôn 1, các hộ tứ cận và gia đình kiểm tra thực địa và xác minh nguồn gốc sử dụng đất, tình trạng tranh chấp đất đai, quy hoạch, hạn mức đất và hộ trực tiếp sản xuất nông nghiệp của ông Hồ Thanh Bình và bà Đặng Thị Bền, tại thửa đất số 206,210, tờ bản đồ số 253 với diện tích 7773m^2 thuộc thôn Đăk La 1, xã Đăk Hà, tỉnh Quảng Ngãi như sau:

2. Kết quả kiểm tra hiện trạng, nguồn gốc sử dụng đất:

Qua kiểm tra thực tế tình hình sử dụng đất của thửa đất số số 206, 210, tờ bản đồ số 253 với diện tích 7773m^2 thuộc thôn Đăk La 1, xã Đăk Hà, tỉnh Quảng Ngãi, qua kiểm tra thực tế và lấy ý kiến khu dân cư kết quả như sau:

- Về nguồn gốc sử dụng đất: Đất của ông Hồ Thanh Bình và bà Đặng Thị Bền tự khai hoang năm 1995, sử dụng ổn định đến nay.

- Về hiện trạng sử dụng đất: Tứ cân không tranh chấp

- Mục đích sử dụng đất theo hiện trạng: Đất trồng cây lâu năm.

- Sự phù hợp về quy hoạch: Thửa đất số 765, tờ bản đồ số 206 thuộc Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất huyện Đăk Hà *(tại Quyết định số 239/QĐ-UBND ngày 17 tháng 04 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về Phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất huyện Đăk Hà).*

3. Về hạn mức sử dụng đất:

Theo ý kiến trình bày của ông Hồ Thanh Bình và bà Đặng Thị Bền đến thời điểm hiện tại gia đình đã được UBND thành phố Kon Tum đã cấp thửa đất số....., tờ bản đồ số....., diện tích..... m^2, đất trồng cây lâu năm. Tại .....

4. Về hộ trực tiếp sản xuất đất nông nghiệp:

4.1. Ý kiến của hộ gia đình:

Theo ý kiến trình bày của ông Hồ Thanh Bình và bà Đặng Thị Bền, hiện nay vợ chồng là nông dân không hưởng các chế độ hưu trí, trợ cấp hoặc các chế độ khác trên địa bàn. Gia đình cam kết khai đúng nguồn gốc, hạn mức sử dụng đất, trực tiếp sản xuất nông nghiệp và chưa được cấp GCN QSD đất tại các thửa đất trên. Nếu sau này khi bị thanh tra, kiểm tra và các cơ quan khác phát hiện sai sót không đúng thực tế thì gia đình hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật. Hiện tại trên đất cảu gia đình không có đường đi vào mà chỉ đi nhờ qua đất của các gia đình liền kề, gia đình sẽ thỏa thuận để có lối đi vào và sau này không yêu cầu các cơ quan liên quan giải quyết lối đi cho gia đình.

4.2. Ý kiến của các bên tham gia:

- Ý kiến của Ban quản lý thôn: Đối với nguồn gốc đất, hiện trạng đất và tài sản gắn liền với đất của ông Hồ Thanh Bình và bà Đặng Thị Bền là đúng theo kê khai đề nghị xem xét, giải quyết đối với hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận QSD đất lần đầu cho công dân.

- Các hộ dân có liên quan có ý kiến: ranh giới, mốc giới sử dụng đất của ông Hồ Thanh Bình và bà Đặng Thị Bền là ổn định, việc đo đạc của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai khu vực IX là đúng hiện trạng, đất không tranh chấp đề nghị xem xét, giải quyết.

- Ý kiến của Phòng kinh tế xã:

+ Thửa đất số 206, 210, tờ bản đồ 253, với diện tích 7773m^2 đã được thực hiện đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính, đo đạc chi tiết thửa đất ngoài thực địa, ranh giới thửa đất được xác định theo hiện trạng chủ sử dụng đất đang sử dụng đất tại thực địa, do người sử dụng đất, người sử dụng đất liền kề cùng thỏa thuận

để xác định ranh giới ngoài thực địa, ranh giới được các bên cắm mốc rõ ràng, đã được chi nhánh đăng ký đất đai khu vực IX lập và ký xác nhận tại phục lục 19, ngày 18/3/2026.

+ Trên cơ sở thống nhất kết quả kiểm tra hiện trạng, nguồn gốc sử dụng đất, hạn mức và hộ trực tiếp sản xuất nông nghiệp của ông Hồ Thanh Bình và bà Đặng Thị Bền và ý kiến của các bên tham gia Phòng kinh tế xã tiến hành tổng hợp kết quả kiểm tra và tham mưu Ủy ban nhân dân xã niêm yết danh sách công khai kết quả hồ sơ đăng ký cấp giấy chứng nhận QSD đất của ông Hồ Thanh Bình vfa bà Đặng Thị Bền; địa chỉ: thôn Đăk La 1, xã Đăk Hà.

Biên bản kết thúc vào lúc 16 giờ 30 phút cùng ngày, biên bản được đọc lại cho các bên cùng nghe và cùng thống nhất ký vào biên bản./.

ĐẠI DIỆN CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT	**ĐẠI DIỆN BAN QUẢN LÝ THÔN**
Đặng Thị Bền Hồ Thanh Bình	Bùi Văn Sương
ĐẠI DIỆN HỘ DÂN LIỀN KỀ	**ĐẠI DIỆN PHÒNG KINH TẾ**
Đặng Thị Thu Sen	
Nguyễn Bá Hùng	
Phan Thị Hồng Trúc	

Mẫu số: **01/LPTB**
(Ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ

(Áp dụng đối với nhà, đất)

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ngày … tháng … năm …

[02]Lần đầu: □**[03]**Bổ sung lần thứ:…

☐ Tổ chức, cá nhân được ủy quyềnkhai thay cho người nộp thuế

[04] Người nộp thuế: ĐẶNG THỊ BỀN

[05] Mã số thuế: ☐☐☐☐☐☐☐☐☐☐ ☐☐☐

[06] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/CC (trường hợp chưa có mã số thuế): **062168004755**

[07] Địa chỉ: **xã Ngọk Bay** [08] Tỉnh/Thành phố: **Quảng Ngãi**

[10] Điện thoại: ..... [11] Fax: ..... [12] Email: .....

[13] Đại lý thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay (nếu có):.....

[14] Mã số thuế: ☐ ☐☐☐☐☐☐☐☐☐ ☐☐☐

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số:..... ngày .....

ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:

1. Đất: .....

1.1. Thửa đất số (Số hiệu thửa đất): **206, 210**; Tờ bản đồ số: **253**

1.2. Địa chỉ thửa đất:

1.2.1. Số nhà: …… Tòa nhà: ……..… Ngõ/Hẻm: ……

Đường/Phố: Thôn/xóm/ấp: **Đăk La 1**

1.2.2. Phường/xã/đặc khu: **Đăk Hà**

1.2.3. Tỉnh/thành phố: **Quảng Ngãi**

1.3. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm):

1.4. Mục đích sử dụng đất: **Đất trồng cây lâu năm**

1.5. Diện tích (m^2): **7773 m^2**

1.6. Nguồn gốc nhà đất: (đất được Nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng cho): **khai hoang năm 1995**

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ:……...

- Tên tổ chức/cá nhân chuyển giao QSDĐ: ……

- Mã số thuế:……

- Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): ……...

Địa chỉ người giao QSDĐ: **……**

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ ngày..... tháng..... năm.....

1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có): đồng

2. Nhà:

2.1. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác:

Cấp nhà: Cấp 4; Loại nhà: ……Hạng nhà:.....

Trường hợp là nhà ở chung cư:

Chủ dự án:…… Địa chỉ dự án, công trình……

Kết cấu:…… Số tầng nổi:……Số tầng hầm:…….

Diện tích sở hữu chung (m^2):…….. Diện tích sở hữu riêng (m^2):……..

2.2. Diện tích nhà (m^2):

Diện tích xây dựng (m^2): .....**m^2**

Diện tích sàn xây dựng (m^2): .....**m^2**

2.3. Nguồn gốc nhà: .....

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà): .....

b) Mua, thừa kế, tặng cho:

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày ..... tháng ..... năm.....

2.4. Giá trị nhà (đồng):……

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng☐, nhận thừa kế☐, nhận tặng cho☐ (đồng): đồng

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do):

.....

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):

STT	Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu	Mã số thuế	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế)	Tỷ lệ sở hữu (%)

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:

- .....

- .....

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

..., ngày...4.. tháng.5.... năm..2026

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:.....

Chứng chỉ hành nghề số:.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

hoặc

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN KHAI THAY

(*Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử*)

Đặng Thị Bền

Mẫu số: **02/SDNN**
(Ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ trưởng BộTài chính)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ SỬ DỤNG ĐẤT NÔNG NGHIỆP

(Áp dụng đối với hộ gia đình, cá nhân có đất chịu thuế)

[01] Kỳ tính thuế: Năm .....

[02] Lần đầu ☐ **[03]** Bổ sung lần thứ:.....

1. Người nộp thuế:

[04] Họ và tên: **ĐẶNG THỊ BỀN** **[05]** Ngày/tháng/năm sinh: **01/01/1968**

[06] Mã số thuế: ☐☐☐☐☐☐☐☐☐☐ ☐☐☐

[07] Số CMND/Hộ chiếu/CCCD (trường hợp chưa có mã số thuế): **062168004755**

[08] Ngày cấp: **27/12/2021** **[09]** Nơi cấp: **Cục CSQLHC về TTXH**

[10] Địa chỉ cư trú:

[10.1] Số nhà: ..... **[10.2]** Đường/phố: .....

[10.3] Tổ/thôn: **Trung Thành** **[10.4]** Phường/xã/đặc khu: **Ngọk Bay**

[10.5] Tỉnh/Thành phố: **Quảng Ngãi**

[11] Địa chỉ nhận thông báo thuế: ThônTrung Thành, xã Ngọk Bay , tỉnh Quảng Ngãi.

[12] Điện thoại: .....

2. Đại lý thuế (nếu có):

[13] Tên đại lý thuế: .....

[14] Mã số thuế: ☐☐☐☐☐☐☐☐☐☐ ☐☐☐

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số: ..... Ngày: .....

3. Thửa đất chịu thuế:

[16] Địa chỉ:

[16.1] Số nhà: ..... **[16.2]** Đường/phố:

[16.3] Tổ/thôn: **Đăk La 1** **[16.4]** Phường/xã/đặc khu: **Đăk Hà**

[16.5] Tỉnh/Thành phố: **Quảng Ngãi**

[17] Sổ địa chính: ..... **[18]** Thửa đất số: **206,210** **[19]** Tờ bản đồ số: **253**

[20] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất: .....

[21] Thời điểm thay đổi diện tích đất: .....

STT	Loại ruộng đất	Phần hộ gia đình, cá nhân tự khai				Phần do UBND thị trấn, đội thuế xác định		
		Xứ đồng	Ký hiệu thửa	Diện tích (m^2)	Hạng đất	Diện tích (m^2)	Hạng đất	Thuế ghi thu (kg)
	[22]	[23]	[24]	[25]	[26]	[27]	[28]	[29]
I	**Cây hàng năm**							
1	Đất trồng lúa							
2	Đất trồng cây hàng năm khác							
3	Mặt nước nuôi trồng thủy sản							
….	***Cộng cây hàng năm***							
II	**Cây lâu năm**		**206,210**	**7773**		**7773**		
	Cộng cây lâu năm							
	Tổng cộng							

Tôi xin cam đoan số liệu kê khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu kê khai./.

…, ngày 4. tháng 5.. năm 2025

CHỦ HỘ

(Ký ghi rõ họ tên)

Đặng thị Bến

CÁN BỘ THUẾ

(Ký ghi rõ họ tên)

Võ Thường Đừng.

…, ngày … tháng … năm ……

UBND XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN

(Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Một xứ đồng có nhiều thửa đất thì mỗi thửa đất kê khai vào một dòng;

- UBND: Ủy ban nhân dân.

Mẫu số: **03/BĐS-TNCN**
(Ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

(Áp dụng đối với cá nhân có thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản; thu nhập từ nhận thừa kế và nhận quà tặng là bất động sản)

[01] Kỳ tính thuế: Lần phát sinh: Ngày … tháng … năm ...

[02]Lần đầu: □**[03]**Bổ sung lần thứ:…

I. THÔNG TIN NGƯỜI CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[04] Tên người nộp thuế: **ĐẶNG THỊ BỀN**

[05] Mã số thuế (nếu có): ☐☐☐☐☐☐☐☐☐☐ ☐☐☐

[06] Số CCCD/Hộ chiếu(trường hợp cá nhân quốc tịch Việt Nam): **062168004755**

[06.1] Ngày cấp: **27/12/2021** **[06.2]** Nơi cấp: **Cục CS QLHC về TTXH**

[07] Hộ chiếu(trường hợp cá nhân không có quốc tịch Việt Nam):……..

[07.1] Ngày cấp:…… **[07.2]** Nơi cấp:……....

[08] Địa chỉ chỗ ở hiện tại: Thôn Trung Thành, **[09]** Xã Ngọk Bay **[10]** Tỉnh/Thành phố: **Quảng Ngãi**

[11]Điện thoại: ..... **[12]** Email: .....

[13] Tên tổ chức, cá nhân khai thay (nếu có):.....

[14] Mã số thuế (nếu có): ☐☐☐☐☐☐☐☐☐☐ ☐☐☐

[15] Địa chỉ: ……...

[16] Quận/huyện: ..... **[17]** Tỉnh/Thành phố: .....

[20] Tên đại lý thuế (nếu có):.....

[21] Mã số thuế (nếu có): ☐☐☐☐☐☐☐☐☐☐ ☐☐☐

[22] Địa chỉ: ……

[23] Quận/huyện: ..... **[24]** Tỉnh/Thành phố: .....

[25] Điện thoại: ..... **[26]** Email: .....

[27] Hợp đồng đại lý thuế: **[28]** Số: ..... **[29]** Ngày:.....

[30] Giấy tờ về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất: **Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất**

[30.1] Số: **……** **[30.2]** Do cơ quan: **……[30.3]** Cấp ngày: **……..**

[31] Hợp đồng mua bán nhà ở, công trình xây dựng hình thành trong tương lai ký với chủ dự án cấp 1, cấp 2 hoặc Sàn giao dịch của chủ dự án:……

[31.1]Số……**[31.2]**Ngày:……

[32]Hợp đồng chuyển nhượng trao đổi bất động sản:

[32.1]Số:.....**[32.2]**Nơi lập…… **[32.3]**Ngày lập:...../……./……

[32.4]Cơ quan chứng thực: ……**[32.5]**Ngày chứng thực: **...../……/…….**

II. THÔNG TIN NGƯỜI NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[33] Họ và tên đại diện: **ĐẶNG THỊ BỀN**

[34] Mã số thuế (nếu có): ☐☐☐☐☐☐☐☐☐☐ ☐☐☐

[35] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/CC (trường hợp chưa có mã số thuế): **062168004755**

[35.1] Ngày cấp: **27/12/2021** **[35.2]** Nơi cấp: **Cục CSQLHC về TTXH**

[36]Văn bản Phân chia di sản thừa kế, quà tặng là Bất động sản

[36.1]Nơi lập hồ sơ nhận thừa kế, quà tặng: **.....**

[36.2]Ngày lập:**.....**

[36.3]Cơ quan chứng thực: **.....**

[36.4]Ngày chứng thực: **.....**

III. LOẠI BẤT ĐỘNG SẢN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[37] Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất ☐

[38] Quyền sở hữu hoặc sử dụng nhà ở ☐

[39] Quyền thuê đất, thuê mặt nước ☐

[40] Bất động sản khác ☐

IV. ĐẶC ĐIỂM BẤT ĐỘNG SẢN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[41]Thông tin về thửa đất: **206,210 ;** Tờ bản đồ số (số hiệu): **253**

[41.2] Địa chỉ:

[41.3] Số nhà…. Toà nhà… Ngõ/hẻm…... đường/phố: ……

[41.4]Phường/xã/ đặc khu: **xã Đăk Hà**

[41.6]Tỉnh/thành phố: **Quảng Ngãi**

[41.7]Loại đất, vị trí thửa đất (1,2,3,4…)

+ Loại đất 1: **Đất trồng cây lâu năm**;Vị trí 1:…… Diện tích: **7773**m2

+ Loại đất 1:..... Vị trí 2:……Diện tích:……m2

+ Loại đất 2:..... Vị trí 1:……Diện tích:……m2

+ Loại đất 2:..... Vị trí 2:……Diện tích:……m2

[41.8]Hệ số (nếu có):……

[41.9] Nguồn gốc đất: (Đất được nhà nước giao, cho thuê; Đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng, cho…): **khai hoang năm 1990.**

[41.10] Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có): **……..**

[42] Thông tin về nhà ở, công trình xây dựng

[42.1] Nhà ở riêng lẻ: **.....**

[42.2] Loại 1:..... Cấp nhà ở: .....; Diện tích sàn xây dựng:.....

[42.3] Loại 2:..... Cấp nhà ở.....Diện tích sàn xây dựng:.....m2

[42.4] Giá trị nhà thực tế chuyển giao (nếu có): ..... đồng

[42.5] Nhà ở chung cư:

[42.6] Chủ dựán:..... [42.7]Địa chỉ dựán, công trình:.....

[42.8] Diện tích xây dựng:..... [42.9] Diện tích sàn xây dựng:.....m2

[42.10] Diện tích sở hữu chung:.....m2 [42.11] Diện tích sở hữu riêng:.....m2

[42.12] Kết cấu:..... [42.13] Số tầng nổi:..... [42.14] Số tầng hầm:.....

[42.15] Năm hoàn công:.....

[42.16] Giá trị nhà thực tế chuyển giao (nếu có):.....đồng

[42.17] Nguồn gốc nhà

Tự xây dựng ☐ [42.18] Năm hoàn thành (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà): .....

Chuyển nhượng ☐ [42.19] Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà:.....

[42.20] Công trình xây dựng (trừ nhà ở)

[42.21] Chủ dựán:.....[42.22]Địa chỉ dựán, công trình.....

[42.23] Loại công trình:..... Hạng mục công trình.....Cấp công trình.....

[42.24] Diện tích xây dựng: ..... [42.25] Diện tích sàn xây dựng:.....m2;

[42.26] Hệ số (nếu có):.....

[42.27]Đơn giá:.....

[42.28] Giá trị công trình thực tế chuyển giao (nếu có):.....đồng

[43] Tài sản gắn liền với đất

[43.1] Loại tài sản gắn liền với đất:

[43.2]Giá trị tài sản gắn liền với đất thực tế chuyển giao (nếu có):.....đồng

V. THU NHẬP TỪ CHUYỂN NHƯỢNG BẤT ĐỘNG SẢN; TỪ NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG LÀ BẤT ĐỘNG SẢN

[44] Loại thu nhập

[44.1] Thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản ☐

[44.2] Thu nhập từ nhận thừa kế, quà tặng ☐

[45] Giá trịchuyển nhượng bất động sản và tài sản khác gắn liền với đất hoặc giá trị bất động sản nhận thừa kế, quà tặng:.....đồng

[46] Thuế thu nhập cá nhân phát sinh đối với chuyển nhượng bất động sản ([46]=[45]x2%):.....đồng

[47] Thu nhập miễn thuế:.....đồng

[48]Thuế thu nhập cá nhân được miễn ([48] = [47] x 2%) .....đồng

[49] Thuế thu nhập cá nhân phải nộp đối với chuyển nhượng bất động sản:{[49]=([46]-[48])}:.....đồng

[50] Thuế thu nhập cá nhân phải nộp đối với nhận thừa kế, quà tặng là bất động sản:

{[50]=([45]-[47]-10.000.000) x 10%}:……..…….....đồng

[51] Số thuế phải nộp, được miễn của chủ sở hữu (chỉ khai trong trường hợp có đồng sở hữu hoặc chủ sở hữu, đồng sở hữu được miễn thuế theo quy định):

Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam

STT	Họ và tên	Mã số thuế	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số thuế phải nộp	Số thuế được miễn	Lý do cá nhân đượcmiễn vớinhàở, quyền sử dụng đấtở duy nhất	Lý do miễnkhác
[51.1]	[51.2]	[51.3]	[51.4]	[51.5]	[51.6]	[51.7]	[51.8]
1						☐	
2						☐	
….						☐	

VII. HỒ SƠ KÈM THEO GỒM:

- .....;
- .....;

Tôi cam đoan những nội dung kê khai là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung đã khai./.

..., ngày...4.. tháng...5... năm...2020

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ
Họ và tên:.....
Chứng chỉ hành nghề số:.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
(*Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử*)

Đặng thị Bến

Ghi chú:

1. Hướng dẫn khai Chỉ tiêu [51]:

(1)Trường hợp người nộp thuế (NNT) không có Đồng sở hữu nếu được miễn toàn bộ số thuế theo quy định về thuế thu nhập cá nhân (TNCN)đối với bất động sản chuyển nhượng, thừa kế, cho tặngthì chỉ tích chọn vào dòng đầu tiên của cột [51.7] hoặc nêu lý do miễn tại cột [51.8] mà không phải kê khai các thông tin khác;

(2)Trường hợp có Đồng sở hữu (kể cả được miễn thuế hoặc không được miễn) đại diện NNT khai đầy đủ các thông tin trên Chỉ tiêu [51];

(3)Trường hợp NNT không có Đồng sở hữu nhưng có số thuế TNCN được miễn 1 phần, khai các chỉ tiêu tương ứng:

- Đối vớisố thuế được miễn: NNT khai các chỉ tiêu [51.2], [51.3], [51.4], [51.6] và [51.7] hoặc [51.8]

- Đối với số thuế phải nộp: NNT khai các chỉ tiêu [51.2], [51.3], [51.4] và chỉ tiêu [51.5].

(4)Khai chỉ tiêu [51.4]:

- Trường hợp có Đồng sở hữu: đại diện NNT khai tỷ lệ sở hữu của Chủ sở hữu và các Đồng sở hữu;

- Trường hợp NNT không có Đồng sở hữu mà có phát sinh số thuế được miễn một phần thì NNT tự xác định tỷ lệ sở hữu để làm căn cứ tính số thuế phải nộp, số thuế được miễn thuế TNCN đối với chuyển nhượng, thừa kế, quà tặng là bất động sản.

***2.Hướng dẫn khai Mục:* " NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ":** *chỉkhai thay trong trường hợp không phát sinh số thuế được miễn và trước khi ký phải ghi rõ "Khai thay". Khai thay trongtrường hợp tạinội dung Hợp đồng chuyển nhượng bất động sản có nêu người mua phải có trách nhiệm khai thuế TNCN hoặc trường hợp người nộp thuế có ủy quyền cho cá nhân khác theo quy định của Pháp luật.*

Phụ lục số 3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Đăk Hà, ngày 18 tháng 3 năm 2026

PHIẾU ĐO ĐẠC CHỈNH LÝ THỬA ĐẤT

1. Thửa đất số: 206 ;Tờ bản đồ số: 253 ;Diện tích: 1590 m^2

Hình thức sử dụng: Chung ☐ Riêng ☐

2. Địa chỉ thửa đất: Thôn Đăk La 1, xã Đăk Hà, tỉnh Quảng Ngãi

3. Tên người sử dụng đất: Bà Đặng Thi Bền

4. Địa chỉ thường trú: Thôn Trung Thành, xã Ngọk Bay, tỉnh Quảng Ngãi

5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (nếu có):

- Loại giấy tờ : ; Diện tích trên giấy tờ: m^2
- Loại đất giấy tờ :

6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất sau khi có giấy tờ:

9. Chiều dài canh thửa:

7. Diện tích, loại đất sau đo đạc chỉnh lý:

Diện tích: 1590 m2

8. Sơ đồ thửa đất:

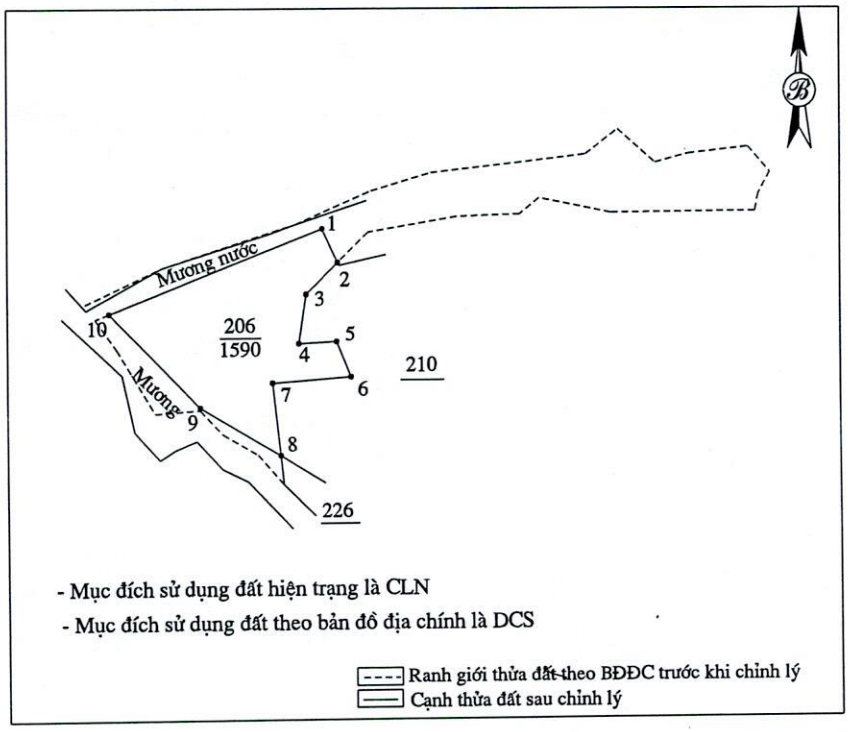

- Mục đích sử dụng đất hiện trạng là CLN
- Mục đích sử dụng đất theo bản đồ địa chính là DCS

Ranh giới thửa đất theo BĐĐC trước khi chỉnh lý

Cạnh thửa đất sau chỉnh lý

Số hiệu đỉnh thửa	Chiều dài (m)
1	
2	9,18
3	11,15
4	12,44
5	9,55
6	9,62
7	19,81
8	17,98
9	23,35
10	32,92
1	57,76

CÁN BỘ ĐO ĐẠC

Đinh Trần Công Minh

VPĐKĐĐ TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI NHÁNH KHU VỰC IX
GIÁM ĐỐC

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI KHU VỰC IX

Huỳnh Thanh Toàn

NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT

Tôi ký dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu trên ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng đất

Đặng thị Bền

Ghi chú:

(*) Người sử dụng đất kiểm tra các thông tin về thửa đất trên đây nếu phát hiện có sai sót thì báo ngay cho đơn vị đo đạc để kiểm tra, chỉnh sửa, bổ sung. Trường hợp không phát hiện sai sót thì ký xác nhận và nộp lại cho đơn vị đo đạc để lưu hồ sơ nghiệm thu (trường hợp người sử dụng đất có nhu cầu sử dụng Phiếu này để lấy thông tin kê khai thì được cung cấp thêm 1 bản này)

Phụ lục số 3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Đăk Hà, ngày 18 tháng 5 năm 2026

PHIẾU ĐO ĐẠC CHỈNH LÝ THỬA ĐẤT

1. Thửa đất số: 210 ;Tờ bản đồ số: 253 ;Diện tích: 6183 m^2

Hình thức sử dụng: Chung ☐ Riêng ☐

2. Địa chỉ thửa đất: Thôn Đăk La 1, xã Đăk Hà, tỉnh Quảng Ngãi

3. Tên người sử dụng đất: Bà Đặng Thi Bền

4. Địa chỉ thường trú: Thôn Trung Thành, xã Ngọk Bay, tỉnh Quảng Ngãi

5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (nếu có):

- Loại giấy tờ : ; Diện tích trên giấy tờ: m^2
- Loại đất giấy tờ :

6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất sau khi có giấy tờ:

9. Chiều dài canh thửa:

7. Diện tích, loại đất sau đo đạc chỉnh lý:

Diện tích: 6183 m2

8. Sơ đồ thửa đất:

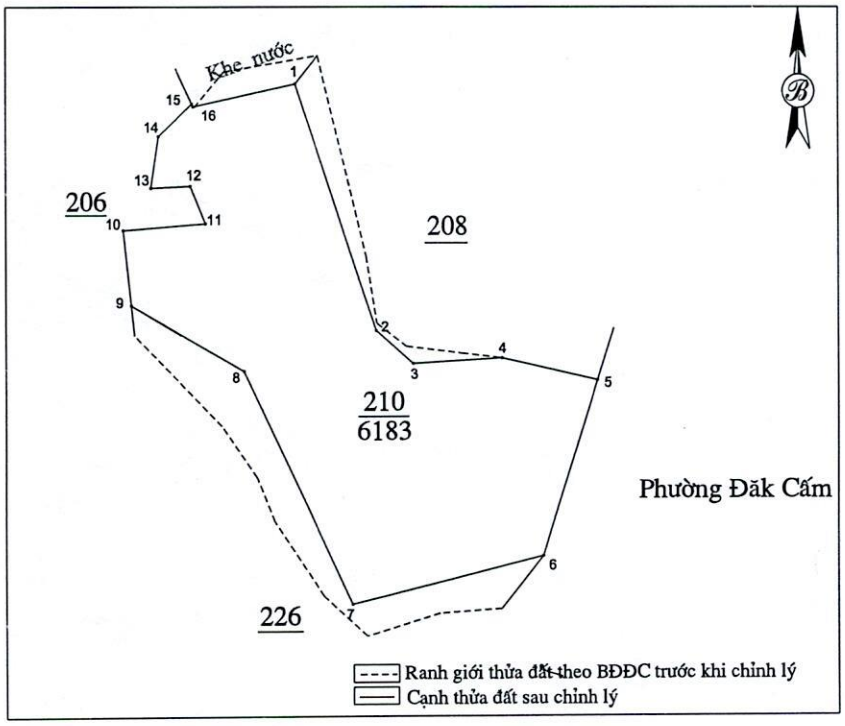

Số hiệu đỉnh thửa	Chiều dài (m)
1	61,88
2	11,79
3	21,39
4	23,61
5	43,58
6	47,05
7	60,76
8	31,31
9	17,98
10	19,81
11	9,62
12	9,55
13	12,44
14	11,15
15	0,74
16	24,85
1	

CÁN BỘ ĐO ĐẠC

Đinh Trần Công Minh

VPĐKĐĐ TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI NHÁNH KHU VỰC IX
GIÁM ĐỐC

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI KHU VỰC IX

Huỳnh Thanh Toàn

NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT
Tôi ký dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu trên ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng đất

Đặng Thị Bền

Ghi chú:

(*) Người sử dụng đất kiểm tra các thông tin về thửa đất trên đây nếu phát hiện có sai sót thì báo ngay cho đơn vị đo đạc để kiểm tra, chỉnh sửa, bổ sung. Trường hợp không phát hiện sai sót thì ký xác nhận và nộp lại cho đơn vị đo đạc để lưu hồ sơ nghiệm thu (trường hợp người sử dụng đất có nhu cầu sử dụng Phiếu này để lấy thông tin kê khai thì được cung cấp thêm 1 bản này)

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Ngày 18 tháng 03 năm 2026

Mã của cơ quan thuế: 002A41C0B6D1D3446DAF5D47FBB2284DB4

Ký hiệu: 1C26TVP
Số: 00023002

Tên đơn vị bán hàng: **VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH QUẢNG NGÃI**
Mã số thuế: 4300337481
Địa chỉ: 56 Phạm Văn Đồng, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam
Số tài khoản:
Ngân hàng:

Họ tên người mua hàng: **ĐẶNG THỊ BỀN**
Tên đơn vị mua hàng:
Mã số thuế:
Căn cước công dân: 062168004755
Mã đơn vị quan hệ ngân sách:
Địa chỉ: xã Đăk Hà, tỉnh Quảng Ngãi
Số tài khoản: **Hình thức thanh toán:** Thanh toán tiền mặt
Ngân hàng:

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=4x5
1	Đo đạc chỉnh lý bản trích đo địa chính hoặc chỉnh lý riêng từng thửa đất của bản đồ địa chính, Diện tích từ lớn hơn 3.000 m² đến 10.000 m² (Đất ngoài khu vực đô thị)	Đồng/thửa	1	2.962.000	2.962.000

Cộng tiền hàng: **2.962.000**
Thuế suất GTGT: **8%** **Tiền thuế GTGT:** **236.960**
Tổng cộng tiền thanh toán: **3.198.960**
Số tiền viết bằng chữ: *Ba triệu, một trăm chín mươi tám nghìn, chín trăm sáu mươi đồng*

NGƯỜI MUA HÀNG	CƠ QUAN THUẾ	NGƯỜI BÁN HÀNG
(Ký, ghi rõ họ, tên)	*(Ký, đóng dấu)*	*(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ, tên)*
	Signature Valid Ký bởi: CN=CỤC THUẾ,O=BỘ TÀI CHÍNH,L=Hà Nội,C=VN Ký ngày: 18/03/2026 16:47:36	Signature Valid Ký bởi: VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH QUẢNG NGÃI Ký ngày: 18/03/2026 16:47:31

THAY THẾ CHO HÓA ĐƠN MẪU SỐ 1 KÝ HIỆU C26TVP SỐ 00022991 NGÀY 18 THÁNG 3 NĂM 2026

Tra cứu tại website: *https://4300337481-tt78.vnpt-invoice.com.vn* ***Mã tra cứu: 142161001C26TVP23002614635***

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

210
206/59
(253)

BẢN MÔ TẢ
RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT

Ngày 18 tháng 3 năm 2026, Đơn vị đo đạc và các bên liên quan và nười dẫn đạc đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa của (ông, bà, đơn vị).....
Bà Đặng Thị Bên.
đang sử dụng đất tại ,xã Đăk Hà, tỉnh Quảng Ngãi
Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của những người sử dụng đất liền kề, Đơn vị đo đạc và các bên liên quan và người dẫn đạc đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

SƠ HỌA RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT

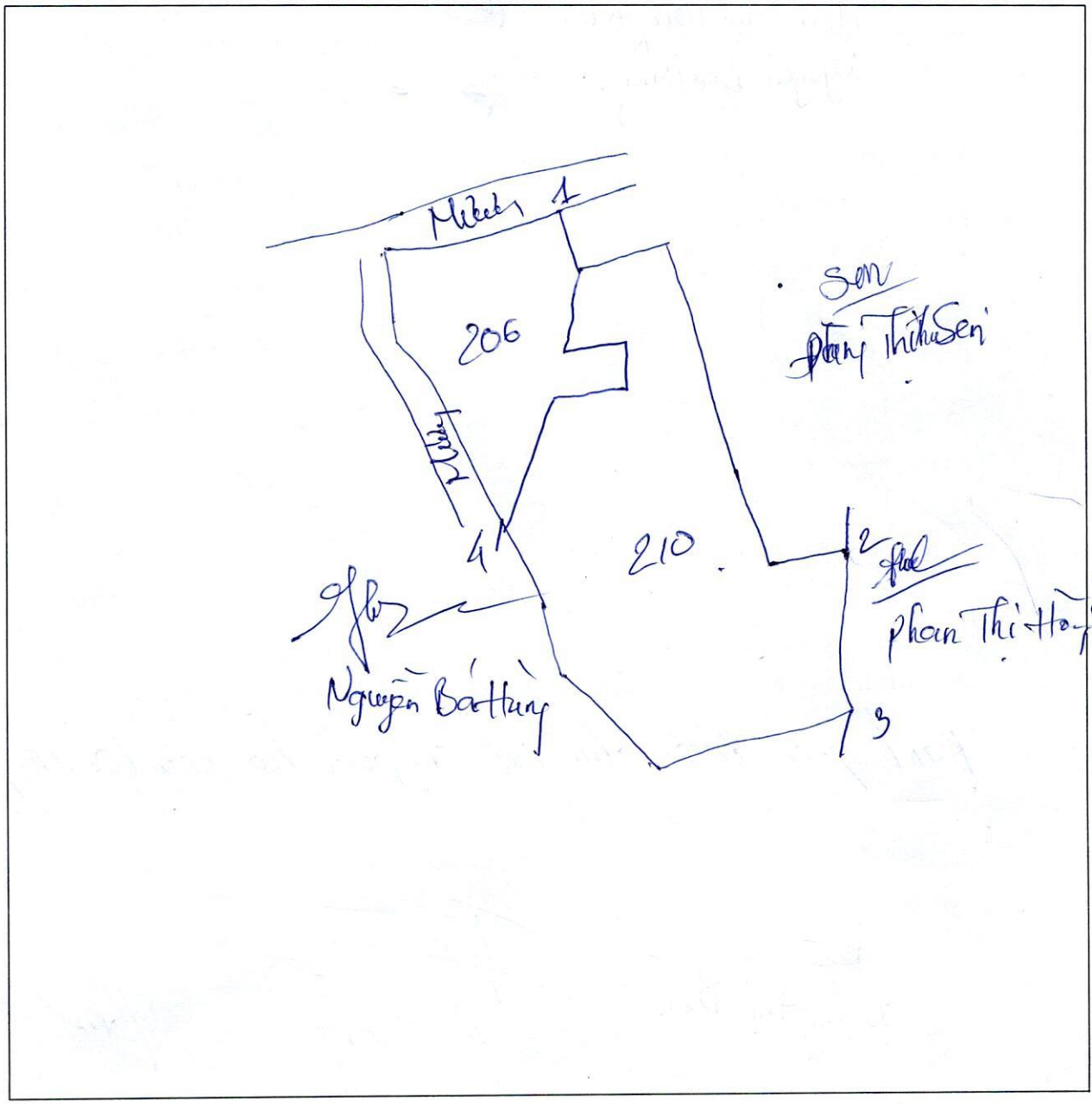

MÔ TẢ CHI TIẾT MỐC GIỚI, RANH GIỚI THỬA ĐẤT

Từ điểm 1 đến điểm 2 và các điểm Giáp Bà Đặng Thị Thu Sen

Từ điểm 2 đến điểm 3 và các điểm Giáp Bà Phạm Thị Hồng Trúc

Từ điểm 3 đến điểm 4 và các điểm Giáp ông Nguyễn Bá Hùng

Từ điểm 4 đến điểm 1 và các điểm Giáp Mương

Từ điểm .... đến điểm ..... và các điểm .....

Từ điểm .... đến điểm ..... và các điểm .....

Từ điểm .... đến điểm ..... và các điểm .....

Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất:

STT	Tên người sử dụng đất, chủ quản lý đất liền kề	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	*Ký tên*
	Đặng Thị Thu Sen	Sen		
	Phạm Thị Hồng Trúc			
	Nguyễn Bá Hùng.			

TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG RANH GIỚI THỬA ĐẤT TỪ KHI CẤP GCN (NẾU CÓ)

Ranh giới được chủ sử dụng đất liền kề thống nhất

Người sử dụng đất	Người dẫn đạc	Cán bộ đo đạc
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên)*	*(Ký, ghi rõ họ tên)*
Đặng thị Bên	Đinh Văn Sướng	

Đinh Trần Công Minh

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: con

Họ tên: HỒ XUÂN HIẾU Nam/nữ:

Tên gọi khác:

Sinh ngày 26/12/1992 tại Trung Thanh Vĩnh Quang

Nguyên quán: Mỹ Tính Phú Vỹ Lãnh Tính

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Phật

Nghề nghiệp, nơi làm việc:

CMND số 232190266 cấp ngày tại

Chuyển đến ngày 12/5/1996 Nơi thường trú trước khi chuyển đến: Đắk Lắk

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày 1 *tháng* 1 *năm* 05
TRƯỞNG CÔNG AN

Chuyển đi ngày ..../..../.... Nơi chuyển đến:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày .... *tháng* .... *năm* ....
TRƯỞNG CÔNG AN

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ:

Họ tên: Nam/nữ:

Tên gọi khác:

Sinh ngày ..../..../.... tại

Nguyên quán:

Dân tộc: Tôn giáo:

Nghề nghiệp, nơi làm việc:

CMND số: cấp ngày tại

Chuyển đến ngày ..../..../.... Nơi thường trú trước khi chuyển đến:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày .... *tháng* .... *năm* ....
TRƯỞNG CÔNG AN

Chuyển đi ngày ..../..../.... Nơi chuyển đến:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày .... *tháng* .... *năm* ....
TRƯỞNG CÔNG AN

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: con

Họ tên: HỒ THỊ THANH DIỆU Nam/nữ:

Tên gọi khác:

Sinh ngày 10 / 8 / 1990 tại vĩnh quang kontum

Nguyên quán: mỹ trinh phù mỹ bình định

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Phật

Nghề nghiệp, nơi làm việc:

CMND số 233133219 cấp ngày tại

Chuyển đến ngày / / Nơi thường trú trước khi chuyển đến:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ *Ngày tháng năm*
(Ký, ghi rõ họ tên) TRƯỞNG CÔNG AN

Chuyển đi ngày / / Nơi chuyển đến:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ *Ngày tháng năm*
(Ký, ghi rõ họ tên) TRƯỞNG CÔNG AN

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: con

Họ tên: HỒ THỊ THU HÀ Nam/nữ:

Tên gọi khác:

Sinh ngày 16 / 6 / 1993 tại vĩnh quang kontum

Nguyên quán: mỹ trinh phù mỹ bình định

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Phật

Nghề nghiệp, nơi làm việc:

CMND số 233755213 cấp ngày tại

Chuyển đến ngày / / Nơi thường trú trước khi chuyển đến:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ *Ngày tháng năm*
(Ký, ghi rõ họ tên) TRƯỞNG CÔNG AN

Chuyển đi ngày / / Nơi chuyển đến:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ *Ngày tháng năm*
(Ký, ghi rõ họ tên) TRƯỞNG CÔNG AN

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: vợ

Họ tên: DANG THỊ BÊN Nam/nữ:

Tên gọi khác:

Sinh ngày ../../1968 tại phù mỹ bình định

Nguyên quán mỹ lợi phù mỹ bình định

Dân tộc: kinh Tôn giáo: phật

Nghề nghiệp, nơi làm việc:

CMND số: 233234222 cấp ngày tại

Chuyển đến ngày ../../ Nơi thường trú trước khi chuyển đến:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm
TRƯỞNG CÔNG AN

Chuyển đi ngày ../../ Nơi chuyển đến:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm
TRƯỞNG CÔNG AN

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: con

Họ tên: HỒ THANH AN Nam/nữ:

Tên gọi khác:

Sinh ngày 26/2/1989 tại Bệnh viện Kontum

Nguyên quán: mỹ thành phù mỹ Bình Định

Dân tộc: kinh Tôn giáo: phật

Nghề nghiệp, nơi làm việc:

CMND số: cấp ngày tại

Chuyển đến ngày ../../ Nơi thường trú trước khi chuyển đến:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm
TRƯỞNG CÔNG AN

Chuyển đi ngày ../../ Nơi chuyển đến:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm
TRƯỞNG CÔNG AN

Mẫu NK3a ban hành theo
QĐ số 998/2001/QĐ-BCA(C11)
ngày 10 - 10 - 2001

NHỮNG ĐIỀU CẦN CHÚ Ý

1- Sổ Hộ khẩu do Bộ Công an ban hành, nghiêm cấm làm giả, tẩy xóa, sửa chữa, cho mượn, mua, bán, thế chấp...

2- Khi có sự thay đổi về nhân, hộ khẩu trong hộ, thì chủ hộ hoặc người trong hộ phải đến cơ quan đăng ký hộ khẩu làm thủ tục theo quy định. Ngoài cơ quan đăng ký hộ khẩu không ai được điều chỉnh sổ.

3- Khi mất, hỏng Sổ hộ khẩu, chủ hộ hoặc người trong hộ phải báo ngay cho Công an phường/xã/thị trấn nơi thường trú.

4- Chủ hộ hoặc người trong hộ có trách nhiệm xuất trình Sổ hộ khẩu gia đình khi cán bộ có thẩm quyền kiểm tra và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những hành vi vi phạm trong việc quản lý, sử dụng Sổ hộ khẩu gia đình.

CHỦ HỘ

Họ tên: HỒ THANH BÌNH Nam/nữ:

Tên gọi khác:

Sinh ngày 1/1/1964 tại Phù mỹ bình định

Nguyên quán: mỹ thinh Phù mỹ bình định

Dân tộc: kinh Tôn giáo: phật

Nghề nghiệp, nơi làm việc:

CMND số 233234296 cấp ngày tại

Chuyển đến ngày 22/8/1995 Nơi thường trú trước khi chuyển đến: Đà Sơ

CÔNG AN THỊ XÃ KON TUM

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày 01 *tháng* 01 *năm* 05
TRƯỞNG CÔNG AN

Trung tá Trần Tấn Minh

Chuyển đi ngày / / Nơi chuyển đến:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm
TRƯỞNG CÔNG AN

Mẫu NK3a

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỈNH KON TUM

SỔ HỘ KHẨU
GIA ĐÌNH

Số:.....

Họ tên chủ hộ: HỒ THANH BÌNH
Số nhà/xóm: .....
Đường phố/thôn/ấp: TRUNG THÀNH
Xã/phường/thị trấn: VĨNH QUANG
Huyện/thị xã/TP/quận: KONTUM

HSHK số 257 *Lưu gốc tập:*.....*quyển:*.....*tờ:* 000

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

CĂN CƯỚC CÔNG DÂN

Citizen Identity Card

Số / No.: 052064013706

Họ và tên / Full name:
HỒ THANH BÌNH

Ngày sinh / Date of birth: 20/10/1964

Giới tính / Sex: Nam Quốc tịch / Nationality: Việt Nam

Quê quán / Place of origin:
Mỹ Trinh, Phù Mỹ, Bình Định

Nơi thường trú / Place of residence: Thôn Trung Thành
Vinh Quang, Thành phố Kon Tum, Kon Tum

Có giá trị đến / Date of expiry: 20/10/2024

Đặc điểm nhận dạng / *Personal identification:*
Nốt ruồi C 2,5 cm dưới trước mép phải

Ngày, tháng, năm / Date, month, year: 09/05/2021

CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT
QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI
DIRECTOR GENERAL OF THE POLICE DEPARTMENT FOR ADMINISTRATIVE MANAGEMENT OF SOCIAL ORDER

Phạm Công Nguyên

Ngón trỏ trái
Left index finger

Ngón trỏ phải
Right index finger

IDVNM0640137063052064013706<<0
6410201M2410203VNM<<<<<<<<<<<6
HO<<THANH<BINH<<<<<<<<<<<<<<<<<

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

CĂN CƯỚC CÔNG DÂN
Citizen Identity Card

Số / No.: 062168004755
Họ và tên / Full name:
ĐẶNG THỊ BỀN
Ngày sinh / Date of birth: 01/01/1968
Giới tính / Sex: Nữ Quốc tịch / Nationality: Việt Nam
Quê quán / Place of origin:
Mỹ Lợi, Phù Mỹ, Bình Định
Nơi thường trú / Place of residence: Thôn Trung Thành
Vinh Quang, Thành phố Kon Tum, Kon Tum
Có giá trị đến: 01/01/2028
Date of expiry

Đặc điểm nhận dạng / *Personal identification:*
Nốt ruồi C: 0.3cm trên trước đuôi mắt trái
Ngày, tháng, năm / *Date, month, year:* 27/12/2021

CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI
DIRECTOR GENERAL OF THE POLICE DEPARTMENT FOR ADMINISTRATIVE MANAGEMENT OF SOCIAL ORDER

Tô Văn Huệ

Ngón trỏ trái
Left index finger

Ngón trỏ phải
Right index finger

IDVNM168004755606216800475 5<<6
6801014F2801016VNM<<<<<<<<<<<0
DANG<<THI<BEN<<<<<<<<<<<<<<<<<<

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

Hộ ông: Hồ Thanh Bình

Sinh năm: 1964, Số CMND: 233234296, cấp ngày 4/9/2012, tại Công an Kon Tum

Địa chỉ thường trú: Thôn Trung Thành, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum

BX 172654

II. Thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

1. Thửa đất:

a) Thửa đất số: 53 b) tờ bản đồ số: 12

c) Địa chỉ: Thôn Trung Thành, xã Vinh Quang, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum

d) Diện tích: 7466.5 m^2

(Bằng chữ: Bảy nghìn bốn trăm sáu mươi sáu phẩy năm mét vuông)

Hình thức sử dụng: riêng 7466.5 m^2; chung không m^2

đ) Mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm

e) Thời hạn sử dụng: đến năm 2065

g) Nguồn gốc sử dụng: Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất

2. Nhà ở: -/-

3. Công trình xây dựng khác: -/-

4. Rừng sản xuất là rừng trồng: -/-

5. Cây lâu năm: -/-

6. Ghi chú: *Không*

Kon Tum, ngày 15 tháng 6 năm 2015

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM T. KON TUM

Hồ Văn Đà

Số vào sổ cấp GCN: CH 03161

. Sơ đồ thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

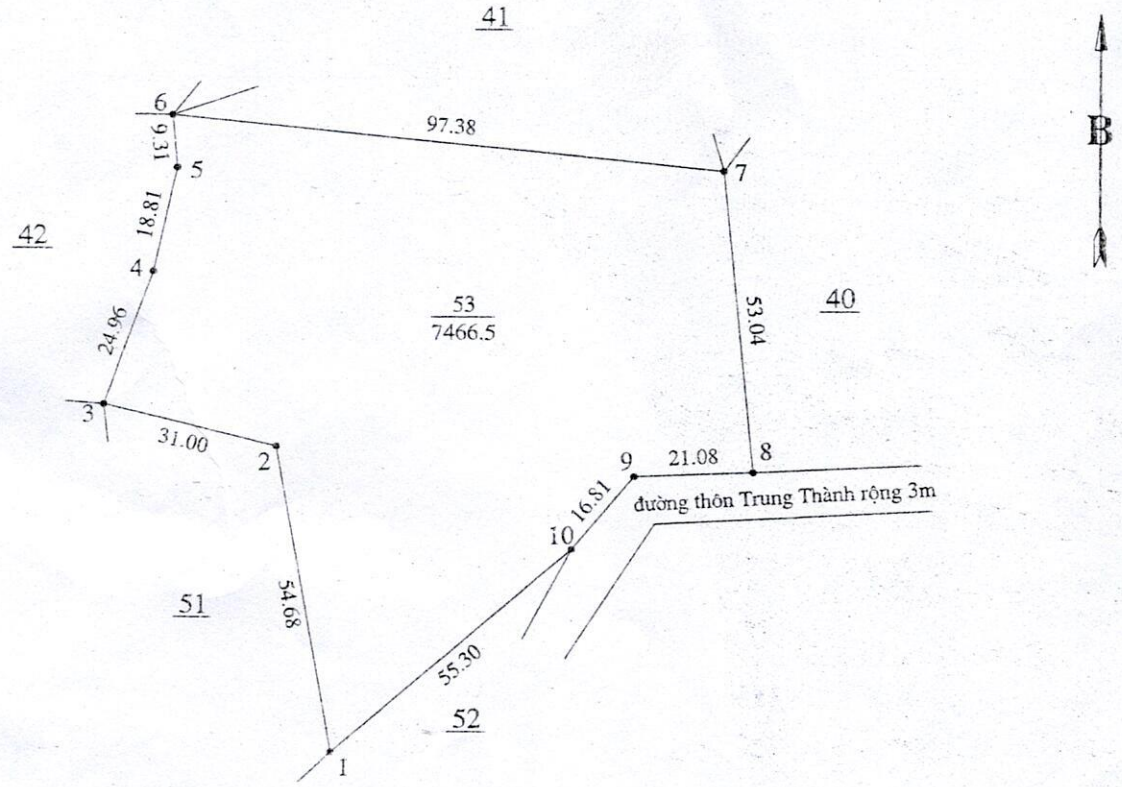

IV. Những thay đổi sau khi cấp Giấy chứng nhận	
Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

IV. Những thay đổi sau khi cấp Giấy chứng nhận

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ qu có thẩm quyền

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.

2 3 3 2 0 1 5 0 0 3 1 6